AN TOÀN HỆ ĐIỀU HÀNH (Operating System Security)

Nguyễn Hồng Sơn PTIT HCM

MỤC TIÊU CỦA MÔN HỌC

Kiến thức:

- -Giải thích được các yếu tố cần đảm bảo để một hệ điều hành là an toàn
- -Phân tích được các nguy cơ và lỗ hổng tiềm tàng đối với an toàn hệ điều hành
- -Nắm vững các giải pháp an toàn cho hệ điều hành

Kỹ năng:

- -Thực hiện được các tấn công khai thác lỗ hồng hệ điều hành
- -Thực hiện được các giải pháp an toàn cho hệ điều hành

KÉ HOẠCH

- Số tín chỉ : 2 (30 tiết)
- Lý thuyết: 20 tiết (5 buổi)
- Thực hành: 10 tiết (3 buổi)
- Kiểm tra đánh giá:
 - Chuyên cần: 10%
 - Thực hành: 40%
 - Lý thuyết (cuối kỳ): tự luận, 50%

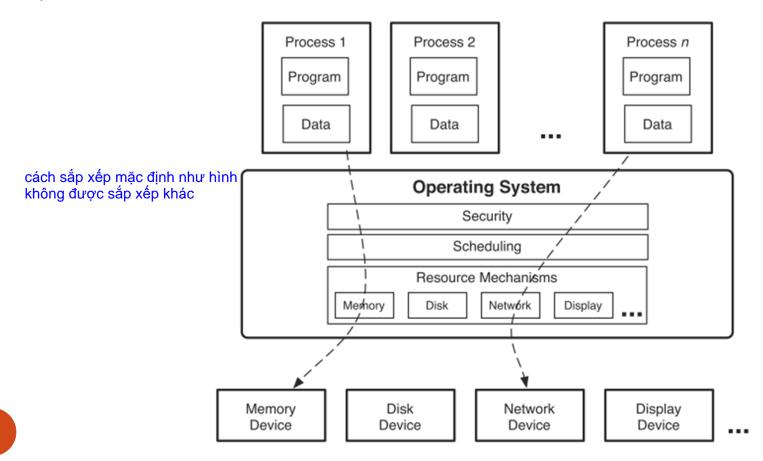
Tài liệu tham khảo

- [1] Bài giảng (slides)
- [2] Trent Jaeger, Operating System Security, The Pennsylvania State University, 2008
- [3] Peter Szor, The Art of Computer Virus Research And Defense, Addison Wesley Professional, 2005
- [4] Ric Vieler , Professional Rootkits, Wrox Press 2007
- [5]Chris Anley, John Heasman, Gerardo Richarte, The Shellcoder's Handbook: Discovering and Exploiting Security Holes, Second Edition, Wiley Publishing, 2007



Functions of Operating Systems

- Provides access to the various hardware resources (e.g., CPU,memory, and devices)
- An operating system runs security, scheduling, and resource mechanisms to provide processes with access to the resources



Security

đảm bảo

- Ensuring the security of all processes run on the system

 file hệ thống không cho phép tiến trình yêu cầu ghi đẻ lên không gian nhớ của file khác
- For example, a file system must not allow a process request to access one file to overwrite the disk space allocated to another file.
- Also, file systems must ensure that one write operation is not impacted by the data being read or written in another operation.
- Scheduling mechanisms must ensure availability of resources to processes to prevent denial of service attacks.
 tán công hdh
- OS Attacks: The misuse of OS's mechanisms to maliciously impact the execution of another process

SECURITY GOALS

- The system implements accesses to system resources that satisfy the following:
 tính bí mật, tính toàn vẹn và tính khả dụng
 secrecy, integrity, and availability
- A system access is traditionally stated in terms of which subjects (e.g., processes and users) can perform which operations (e.g., read and write) on which objects (e.g., files and sockets).
- hạn chế đối tượng có thể truy cập (Phân quyền)
 Secrecy requirements limit the objects that individual subjects can read because objects may contain secrets that not all subjects are permitted to know.
 - Giới hạn khả năng sửa chữa(phân quyền sửa chữa) hạn chế khả năng ghi
- Integrity requirements limit the objects that subjects can write because objects may contain information that other subjects depend on for their correct operation. Some
 - subjects may not be trusted to modify those objects.

 Giới hạn nguồn tài nguyên hệ thống 1 chủ thể có thể sử dụng(Không cho phép chiến dụng -> cạn kiệt tài nguyên => vi phạm nguyên tắc thiết kế hdh
- Availability requirements limit the system resources (e.g., storage and CPU) that qui định mức tài nguyên tối đa một tiến trình có thể sử dụng
 - subjects may consume because they may exhaust these resources.

Nguy cơ phá vỡ An Toàn Hệ Điều Hành

Threats of Security Goals

Lỗ hồng về cơ chế hdh

- Vulnerabilities of OS's mechanisms
 Lỗ hồng về cơ chế của phần cứng
- Vulnerabilities of Hardware's mechanisms
 Cơ chế liên kết giữa An Toàn Hệ Điều Hành với An Toàn Máy Tính
- OS security in association with Computer security